

Vũ Xá, ngày 20 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2024 - 2025

A. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Thông tư 04/2014/TT- BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa;

Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học; Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT ban hành quy định đánh giá, xếp loại học sinh trung học;

Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Quyết định số 596/QĐ-UBND ngày 01/9/2021 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt khung Chương trình giáo dục địa phương tỉnh Hưng Yên;

Công văn số 564/SGDĐT-GDTH ngày 09/4/2020 của Sở GD&ĐT về việc tập huấn sử dụng tài liệu: giáo dục an toàn giao thông dành cho học sinh tiểu học” và hướng dẫn tổ chức giáo dục ATGT cấp tiểu học; Công văn số 1380/SGDĐT-GDTH ngày 30/7/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

Công văn số 1290/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 26/7/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học; Công văn số 1351/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 02/8/2022 của Sở GD&ĐT về việc Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp THCS;

Công văn số 1837/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 05/8/2024 của Sở GDĐT về triển khai giáo dục STEM cấp Tiểu học năm 2024-2025; Công văn số 1648/UBND-KGVX ngày tháng 7 năm 2024 của Sở GDĐT về việc về thi điểm triển khai giảng dạy Tiếng Anh - Toán, Tiếng Anh - Khoa học cấp tiểu học năm học 2024-2025;

Quyết định số 1691/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024 – 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Hưng Yên;

Công văn số 301/PGD&ĐT ngày 09/8/2022 của Phòng GD&ĐT Kim Động về hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông;

Công văn số 342/PGD&ĐT ngày 06/9/2022 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm từ năm học 2022-2023; Công văn số 316/PGD&ĐT, ngày 15/8/2023 của của Phòng GD&ĐT Kim Động về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh cấp Tiểu học; Công văn số 13/PGD&ĐT ngày 03/01/2024 của Phòng GD&ĐT Kim Động về việc triển khai sử dụng tài liệu hướng dẫn tích hợp giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh tiểu học trong các môn học;

Công văn số 45/PGD&ĐT ngày 15/01/2024 của Phòng GD&ĐT về việc Hướng dẫn tiếp tục xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cấp THCS;

Công văn số 3898/BGD&ĐT-GDTH ngày 30/7/2024 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024 – 2025;

Công văn số 368/PGD&ĐT-THCS ngày 12/8/2024 của Phòng GD&ĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2024 – 2025;

Kết quả đạt được của năm học 2023 - 2024 và tình hình thực tế của nhà trường, của địa phương.

Trường Tiểu học và THCS Vũ Xá xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2024- 2025 như sau:

B. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

I. Bối cảnh bên ngoài

1. Thời cơ

Nhân dân địa phương sống tập trung, trường được đặt ở vị trí trung tâm nên rất thuận lợi cho việc đi lại, học tập của học sinh.

Chủ trương, chính sách của Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo cũng như Luật Giáo dục 2019 được triển khai thực hiện đã dần đi vào cuộc sống, giúp nâng cao nhận thức và hành động của mọi người dân.

Công tác giáo dục của nhà trường được sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên của Phòng GD&ĐT, của Đảng uỷ, chính quyền, các ban ngành, đoàn thể ở địa

phương và sự phối hợp tích cực của cha mẹ học sinh. Cơ sở vật chất trường lớp được cải thiện, khang trang hơn, đảm bảo 01 phòng học/ lớp.

Phong trào khuyến học, khuyến tài được phát triển ở các dòng họ, cũng như ở các thôn góp phần động viên, khích lệ hoạt động giáo dục của nhà trường.

2. Thách thức

Kinh tế xã hội của địa phương phát triển còn chậm. Thu nhập và đời sống kinh tế của nhân dân trong xã còn thấp so với mặt bằng chung của huyện.

Một số phụ huynh học sinh chưa nhận thức đầy đủ về vai trò và tầm quan trọng của giáo dục gia đình nên còn phó thác con em cho nhà trường, chưa tích cực phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục học sinh. Việc quản lý, giáo dục các em tại gia đình còn nhiều hạn chế.

Sự phát triển của mạng xã hội và mặt trái của nền kinh tế thị trường khiến cho công tác giáo dục, rèn luyện học sinh của nhà trường cũng gặp nhiều khó khăn.

II. Bối cảnh bên trong

1. Thực trạng nhà trường

a) Cơ sở vật chất.

Tổng diện tích của trường: 7059m²; diện tích trường Tiểu học: 3759m²; diện tích trường THCS: 3300m².

Các hạng mục	Số lượng	Chia ra		Ghi chú
		Tiểu học	THCS	
Khối phòng học	18	11	7	
Phòng học bộ môn	7	4	3	
Khối phòng phục vụ học tập				
- Thư viện	2	1	1	
- Phòng thiết bị giáo dục	2	1	1	
- Phòng tr/thống và HĐ Đội	1	1	0	
- Phòng TVTL và hỗ trợ GDHS khuyết tật	1	1	0	
Khối phòng hành chính				
- Phòng Hiệu trưởng	1	0	1	Kiên cố
- Phòng Phó Hiệu trưởng	2	1	1	Kiên cố
- Phòng họp HĐ	1	0	1	Kiên cố
- Phòng Y tế	2	1	1	Đảm bảo
- Phòng bảo vệ	1	1	0	Đảm bảo

- Nhà vệ sinh của giáo viên	2	1	1	Đảm bảo
- Nhà vệ sinh của học sinh	2	1	1	Đảm bảo
- Sân chơi	2	1	1	Đảm bảo
- Nhà để xe cho GV	2	1	1	Đảm bảo
- Nhà để xe cho HS	2	1	1	Đảm bảo
- Sân bãi tập TD	1	0	1	

b) Đội ngũ

Năm học 2024 - 2025, trường TH&THCS Vũ Xá có tổng số 32 cán bộ, giáo viên, nhân viên. Trong đó:

Nội dung	Tổng số	Nữ	Biên chế	Hợp đồng	Đảng viên	Trình độ		
						ĐH	CD	TC
Tổng số CB, GV, NV	32	30	32	0	25	31	0	1
1. BGH	3	3	3		3	3		
2. Nhân viên	2	1	2		2	1		1
3. GV bậc TH	15	15	15		13	15		
- Giáo viên VH	11	11	11		9	11		
- Giáo viên Âm nhạc	1	1	1		1	1		
- Giáo viên MT	2	2	2		2	2		
- Giáo viên Tiếng Anh	1	1	1		1	1		
4. GV bậc THCS	12	11	12		7	12		
- GV Toán	1	1	1		1	1		
- GV Lý	1	1	1		0	1		
- GV Sinh	1	1	1		0	1		
- GV C/nghệ	1	1	1		1	1		
- GV Thể dục	1	0	1		0	1		
- GV Tin học	1	1	1		0	1		
- GV Ngữ văn	3	3	3		2	3		
- GV L/sử - Đ/lý	1	1	1		1	1		
- GV GDCD	1	1	1		1	1		
- GV Tiếng Anh	1	1	1		1	1		

c) Học sinh

Tổng số học sinh toàn trường: 593 em/18 lớp. Trong đó:

- Cấp Tiểu học 336 học sinh/11 lớp (Khối lớp 1: 02 lớp; Khối lớp 2: 02 lớp; Khối lớp 3: 02 lớp; Khối lớp 4: 02 lớp; Khối lớp 5: 03 lớp);

- Cấp THCS 257 học sinh/7 lớp (Khối lớp 6: 02 lớp; Khối lớp 7: 02 lớp; Khối lớp 8: 02 lớp; Khối lớp 9: 01 lớp).

2. Thuận lợi

Ban giám hiệu nhà trường tích cực đổi mới, đoàn kết cùng nhau xây dựng nhà trường. Phong cách làm việc dân chủ, khoa học, quyết đoán, với tinh thần trách nhiệm cao. Chỉ đạo sát sao, có hiệu quả việc thực hiện nghiêm túc kỷ cương, nề nếp trong các hoạt động chuyên môn, sinh hoạt các đoàn thể và các hoạt động giáo dục khác trong nhà trường.

Tập thể CB, GV, NV của trường có phẩm chất đạo đức tốt, yêu nghề, tâm huyết với học sinh, đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục; nhiều đồng chí có triển vọng tốt. 100% giáo viên, nhân viên hàng năm được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

Các đoàn thể, bộ phận trong nhà trường hoạt động hiệu quả, hỗ trợ rất tích cực và thúc đẩy các hoạt động giáo dục.

Học sinh nhà trường hầu hết chăm ngoan, biết vâng lời thầy cô, ý thức tổ chức kỷ luật tốt, tích cực trong các hoạt động của nhà trường. Chất lượng giáo dục đại trà ổn định và đang có những bước tiến khả quan.

Cơ sở vật chất nhà trường cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu dạy và học, 100% các phòng học được lắp hệ thống máy chiếu, bảng chống loá, quạt mát, đèn chiếu sáng phục vụ cho hoạt động giảng dạy, học tập; đã có một số phòng học bộ môn (Tin học, Ngoại ngữ, Âm nhạc, Mỹ thuật, KHTN); thiết bị đồ dùng dạy học cơ bản đáp ứng yêu cầu giảng dạy và học tập.

3. Khó khăn

a) Cơ sở vật chất nhà trường

Trường chưa có khu hiệu bộ.

Tại điểm trường THCS, khu 08 phòng học cũ đã xuống cấp, phải tu sửa nhiều lần; phòng học bộ môn còn thiếu và chưa đạt quy chuẩn, thiếu các phòng chức năng (phòng tổ CM, phòng y tế,...).

Tại điểm trường Tiểu học, khu nhà vệ sinh của học sinh đã cũ, chưa đảm bảo quy chuẩn.

b) Đội ngũ giáo viên

Trường còn thiếu loại hình giáo viên Hóa, Địa của cấp THCS. Cấp Tiểu học chưa đảm bảo tỉ lệ giáo viên dạy 2 buổi/ngày; thiếu loại hình GV dạy môn Tin học, Thể dục.

Một số giáo viên sức khỏe yếu hoặc kinh tế gia đình còn khó khăn. Năng lực chuyên môn của giáo viên không đồng đều. Một số giáo viên nhà ở xa nên việc đi lại và thực hiện nhiệm vụ gặp nhiều khó khăn.

c) Học sinh

Khá nhiều học sinh thuộc hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi hoặc cha mẹ ly hôn. Một số em thiếu sự quan tâm, giáo dục thường xuyên từ gia đình.

Một bộ phận học sinh còn ham chơi, ngại học, thiếu ý thức phấn đấu vươn lên trong học tập. Một số em thuộc diện khuyết tật hòa nhập, năng lực tiếp thu kiến thức và năng lực tự học rất hạn chế.

III. ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG.

1. Quy mô số lớp, số học sinh toàn trường năm học 2024 - 2025

Khối	Số lớp	Tổng số HS	Nữ	Tỉ lệ HS/lớp	HS học 2 buổi/ngày	HS dân tộc	Ghi chú
Toàn trường	18	593	291	32,8		2	
Cấp TH	11	336	162	30,5		1	
1	2	59	25	29,5			
2	2	52	24	26		1	
3	2	69	31	34,5			
4	2	74	44	37			
5	3	82	38	27,3			
Cấp THCS	7	257	129	36,4		1	
6	2	68	37	34			
7	2	79	39	39		1	
8	2	60	30	29,5			
9	1	50	23	50			

2. Bố trí phòng học, phòng học bộ môn và các phòng chức năng:

** Điểm trường THCS: 18 phòng KCCT*

- Phòng học: 07 phòng cho 7 lớp
- Phòng bộ môn KHTN: 01
- Phòng bộ môn Tin học: 01
- Phòng bộ môn T.Anh: 01
- Phòng TV: 01
- Phòng TBDH: 01
- Phòng kho: 01
- Phòng họp: 01

- Phòng Hiệu trưởng: 01
- Phòng Phó HT: 01
- Phòng Văn thư: 01
- Phòng Kế toán: 01
- * **Điểm trường Tiểu học: 25 phòng KCCT**

- Phòng học: 11 phòng
- Phòng bộ môn AN - MT: 01
- Phòng bộ môn Ngoại ngữ: 01
- Phòng bộ môn Tin học: 01
- Phòng bộ môn Khoa học - Công nghệ: 01
- Phòng TBDH: 01
- Phòng TV: 01
- Phòng kho: 01
- Phòng Truyền thống- Đội: 01
- Phòng C.Đoàn – Chi bộ: 01
- Phòng TVTL và hỗ trợ học sinh khuyết tật: 01
- Phòng họp CM của GV: 01
- Phòng Phó HT: 01
- Phòng y tế: 01
- Phòng Bảo vệ: 01.

3. Định hướng thực hiện chương trình dạy học:

Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với tất cả các khối lớp (từ khối lớp 1 đến khối lớp 9).

4. Định hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp cấp THCS

4.1. Cấp THCS

Các khối lớp 6, 7, 8, 9, theo quy định có 105 tiết/lớp/năm học; mỗi tuần thực hiện 03 tiết/ lớp, tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo các chủ đề trong chương trình, KHGD của từng khối lớp đã được nhà trường xây dựng, đảm bảo đúng quy định của chương trình HĐTNHN. Cụ thể:

- + Hoạt động hướng vào bản thân: 40%
- + Hoạt động hướng đến xã hội: 25%
- + Hoạt động hướng đến tự nhiên: 15%
- + Hoạt động hướng nghiệp: 20%.

Ngoài ra, nhà trường có thể tổ chức các hoạt động trải nghiệm ngoài chương trình HĐTNHN như:

- Tổ chức hoạt động tập thể nhân các ngày lễ lớn theo các chủ đề:
- Phối hợp với phụ huynh học sinh tổ chức hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường cho học sinh trên tinh thần tự nguyện.

4.2. Cấp tiểu học

- Đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5, theo quy định có 105 tiết/ lớp/năm học, trong đó có 35 tiết sinh hoạt dưới cờ, 35 tiết sinh hoạt lớp, 35 tiết hoạt động trải nghiệm theo chủ đề, hoạt động câu lạc bộ... tùy quy mô lớp học, khối học cần linh hoạt.

- Lựa chọn các nhóm hoạt động cần thực hiện trong năm học phù hợp theo các chủ đề tháng và năm học để làm căn cứ cho giáo viên xây dựng kế hoạch hoạt động của từng lớp hay khối lớp trong trường theo đúng quy định, phân phối chương trình HĐTN như sau:

- + Hoạt động hướng vào bản thân: 60%
- + Hoạt động hướng đến xã hội: 20%
- + Hoạt động hướng đến tự nhiên: 10%
- + Hoạt động hướng nghiệp: 10%

- Chỉ đạo các bộ phận liên quan xây dựng kế hoạch hoạt động trải nghiệm thống nhất với kế hoạch hoạt động giáo dục của nhà trường, tránh việc chồng chéo khi tổ chức thực hiện.

- Chỉ đạo tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh với bốn loại hình hoạt động chủ yếu là Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Hoạt động câu lạc bộ bằng hình thức đa dạng, phong phú, mềm dẻo, linh hoạt, mở về không gian, thời gian, quy mô, đối tượng và số lượng:

- + Sinh hoạt dưới cờ: quy mô toàn trường hoặc lớp học.
- + Sinh hoạt lớp: quy mô lớp học.
- + Hoạt động theo chủ đề, hoạt động CLB: quy mô nhóm lớn, quy mô lớp học.

5. Định hướng thực hiện nội dung giáo dục địa phương

5.1. Cấp THCS:

Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương 1 tiết/tuần/ lớp đối với tất cả các khối lớp.

Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học gắn với di sản.

Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường của địa phương.

Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu của tỉnh Hưng Yên biên soạn.

5.2. Cấp Tiểu học:

Tiếp tục thực hiện nội dung giáo dục địa phương của các khối lớp theo quyết định số 596/QĐ-UBND ngày 22/2/2021 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt khung Chương trình giáo dục địa phương tỉnh Hưng Yên.

Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn tại Công văn số 269/CV-PGD&ĐT ngày 04/8/2021 của Phòng GD&ĐT về việc xây dựng kế hoạch giáo dục cấp tiểu học với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu của tỉnh Hưng Yên biên soạn.

6. Phân công nhiệm vụ năm học 2024 – 2025

6.1. Cấp THCS: *(Bảng phân công chuyên môn kèm theo)*.

6.2. Cấp Tiểu học: *(Bảng phân công chuyên môn kèm theo)*.

7. Dự kiến tổ chức các hoạt động tập thể nhân các ngày lễ lớn:

7.1. Khai giảng năm học

- Thời gian: Sáng 05/9/2024.

- Địa điểm: Sân trường.

- Thành phần tham dự: Toàn thể CB, GV, NV, HS của trường; Ban đại diện CMHS trường; lãnh đạo xã.

- Hình thức tổ chức: Sinh hoạt tập thể theo chủ đề “ Vui đến trường”.

7.2. Kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam

- Thời gian: Sáng 20/11/2024.

- Địa điểm: Sân trường.

- Thành phần tham dự: Toàn thể CB, GV, NV, HS của trường; Ban đại diện CMHS trường; lãnh đạo xã.

- Hình thức tổ chức: Sinh hoạt tập thể theo chủ đề “Tôn sư trọng đạo”.

7.3. Kỷ niệm Ngày TLQĐND Việt Nam và Ngày hội QPTD

- Thời gian: Sáng 21/12/2024.

- Địa điểm: Sân trường.

- Thành phần tham dự: Toàn thể CB, GV, NV, HS của trường; Ban đại diện CMHS trường.

- Hình thức tổ chức: Sinh hoạt tập thể theo chủ đề “Uống nước nhớ nguồn”.

7.4. Kỷ niệm Ngày thành lập Đoàn TNCS HCM 26/3

- Thời gian: Sáng 26/3/2025.

- Địa điểm: Sân trường.

- Thành phần tham dự: Toàn thể CB, GV, NV, HS của trường; Ban đại diện CMHS trường.

- Hình thức tổ chức: Sinh hoạt tập thể theo chủ đề “Thanh thiếu niên học sinh với cuộc cách mạng KH công nghệ 4.0”.

7.5. Tổng kết năm học

- Thời gian: Sáng 28/5/2025.

- Địa điểm: Sân trường.

- Thành phần tham dự: Toàn thể CB, GV, NV, HS của trường; Ban đại diện CMHS trường; lãnh đạo xã.

- Hình thức tổ chức: Sinh hoạt tập thể theo chủ đề “Tri ân và trưởng thành”.

8. Dự kiến các ngày có thể nghỉ học – Phương án dạy học bù:

8.1. Các ngày có thể nghỉ học:

- Nghỉ học toàn trường: Các ngày tổ chức các hoạt động tập thể nhân các ngày lễ lớn.

- Nghỉ học theo khối:

Lớp 9: Nghỉ học để tổ chức thi KSCL theo đề của Sở GDĐT.

8.2. Phương án dạy học bù:

- Cấp THCS: Dạy học bù vào tuần đệm cuối mỗi học kỳ.

- Cấp Tiểu học: Dạy học bù ngay trong tuần hoặc trong tuần kế tiếp, tuần đệm cuối mỗi HK.

C. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024 – 2025

I. Mục tiêu chung.

Thực hiện nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục. Xây dựng môi trường học đường lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực.

Thực hiện tốt quyền tự chủ nhà trường trong việc thực hiện KHGD trên khung chương trình GD của Bộ GD&ĐT. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở cả 2 cấp học.

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng hiệu quả các phương pháp, hình thức, kỹ thuật dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa

hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh.

Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận đối với học sinh tiểu học. Nâng cao chất lượng giáo dục STEM, giáo dục hướng nghiệp trung học cơ sở và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

Làm tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, bảo đảm chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên. Quan tâm bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, ý thức tổ chức kỷ luật cho giáo viên, nhân viên.

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong nhà trường; tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và giáo dục THCS.

II. Chỉ tiêu cụ thể

- 100% học sinh các khối lớp được học môn Tiếng Anh.
- 99,5% học sinh HTCT lớp học.
- Duy trì sĩ số học sinh 100%.
- 100% học sinh lớp 5 HTCT Tiểu học
- Tuyển sinh vào lớp 1 đạt 100%.
- Tỷ lệ học sinh TNTHCS đạt 98%
- Tỷ lệ học sinh thi đỗ vào THPT đạt 65% trở lên
- Học sinh giỏi cấp huyện: 08 học sinh.
- Học sinh giỏi cấp tỉnh: 02 học sinh.
- Giữ vững kết quả phổ cập giáo dục Tiểu học và THCS mức độ 3; XMC mức độ 2.

1. Chỉ tiêu đối với các khối lớp cấp THCS: (Phụ lục 1A)

2. Chỉ tiêu đối với các khối lớp cấp Tiểu học: (Phụ lục 1B)

D. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

I. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục.

1. Cấp THCS: (Phụ lục 1.1)

2. Cấp Tiểu học: (Phụ lục 1.2)

II. Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục theo cấp học.

1. Cấp THCS:

Thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với tất cả các khối lớp 6,7,8,9.

1.1. Tổ chức thực hiện CTGD các môn học/ HĐGD:

* Môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp: Phân công giáo viên dạy học các nội dung của môn học bảo đảm phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học, trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kỳ phù hợp với tình hình thực tế để phát huy hiệu quả năng lực đội ngũ giáo viên của nhà trường.

- Đối với phân môn Lịch sử trong môn Lịch sử - Địa lý: Tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong học tập môn Lịch sử.

- Đối với môn Khoa học tự nhiên:

Với khối lớp 6,7: Phân công 01 giáo viên dạy/ khối lớp và thực hiện dạy học tuyến tính.

Với khối lớp 8,9: Nhà trường chỉ đạo thực hiện dạy song song các phân môn. Mỗi khối lớp có 03 giáo viên phụ trách để đảm bảo tính chuyên sâu về kiến thức của mỗi chủ đề đồng thời chỉ đạo GV, tổ KHTN bám sát công văn 5636/ BGDĐT – GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GD&ĐT để xây dựng KHGD môn học và tổ chuyên môn.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Giáo viên được phân công đảm nhận nội dung nào thì được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành). Xây dựng kế hoạch giáo dục, trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện, bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường.

* Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 301/PGD&ĐT ngày 09/8/2022 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

* Nội dung giáo dục địa phương: Phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học Nội dung giáo dục địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan.

Riêng nội dung GDĐP khối lớp 9, những tuần đầu năm học, khi chưa có tài liệu GDĐP chính thức, nhà trường sẽ bố trí tạm thời dạy môn Ngữ Văn vào thời lượng dành cho GDĐP. Môn Ngữ văn trả lại thời lượng khi GDĐP có tài liệu dạy học.

1.2. Tiếp tục thực hiện công tác xây dựng văn hóa học đường gắn với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

1.3. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc CT GDPT 2018. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

1.4. Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà trường.

1.5. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

- Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác, sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà

trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh.

- Sử dụng hiệu quả các phòng học bộ môn và thiết bị dạy học hiện có, tăng cường khai thác thiết bị học liệu số với các bài thí nghiệm, thực hành khó hoặc không đảm bảo an toàn cho học sinh.

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018.

1.6. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

- Thực hiện đánh giá học sinh theo đúng quy định, không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Đối với môn Ngữ văn, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kì nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn.

- Xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; chuẩn bị cho học sinh lớp 9 làm quen với định hướng đề thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông. Với hình thức kiểm tra trắc nghiệm khách quan, sử dụng đa dạng loại câu hỏi trắc nghiệm, câu hỏi có một lựa chọn, nhiều lựa chọn, câu hỏi đúng sai hoặc trả lời ngắn.

- Tổ chức kiểm tra tập trung giữa kì I, cuối kì I, giữa kỳ II, cuối kỳ II đối với các môn: Ngữ văn, KHTN, Toán, Tiếng Anh vào các tuần 9,17, 26, 34 của năm học. Các môn học khác, kiểm tra theo KHGD môn học đã xây dựng. Nhà trường bố trí lịch kiểm tra bù cho những HS nghỉ vào tuần kế tiếp.

- Tổ chức thi KSCL khối lớp 9 theo đề của trường vào các tháng 10,12/2024, tháng 3,5/2025. Tổ chức thi KSCL khối lớp 9 theo đề của Sở GDĐT khi có chỉ đạo của cấp trên

- Tổ chức ôn tập, kiểm tra lại sau hè vào tháng 8/2025 đối với các học sinh có kết quả học tập trong năm học được xếp loại Chưa đạt.

1.7. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh.

2. Cấp Tiểu học:

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các khối lớp 1,2,3,4,5.

2.1. Tổ chức thực hiện CTGD các môn học/ HĐGD:

*** Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh:**

- Đối với lớp 1 và lớp 2: Căn cứ vào điều kiện của nhà trường và nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh, thực hiện triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn và thực hiện lựa chọn tài liệu dạy học theo quy định của Bộ GDĐT, bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018, bảo đảm tính liên thông với môn Tiếng Anh thực hiện bắt buộc từ lớp 3. Thời lượng dạy học phù hợp với hình thức học làm quen ban đầu, không gây quá tải cho học sinh. Thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp.

- Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5: Căn cứ khả năng tổ chức của nhà trường, nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh, triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tiếng Anh bắt buộc, bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình bộ môn và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT.

Triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trực tuyến cấp tiểu học theo Kế hoạch số 160/KH-BGDĐT bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng đáp ứng của nhà trường.

Thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học ngoại ngữ để tăng cường thời lượng học; thí điểm dạy học ngoại ngữ qua các chủ đề Toán. Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh theo chỉ đạo của Bộ GDĐT.

*** Tổ chức dạy học môn Tin học:**

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông. Triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT: cử giáo viên tham gia lớp bồi dưỡng, tập huấn dạy học môn Tin học do

cấp trên tổ chức; bố trí 01 phòng học bộ môn, trang bị máy tính, mạng internet phục vụ cho dạy học Tin học.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. Căn cứ vào điều kiện thực tế của nhà trường, linh hoạt tăng cường giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1 để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5. Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

* Thực hiện dạy học nội dung giáo dục địa phương:

Tiếp tục thực hiện nội dung giáo dục địa phương của các khối lớp theo quyết định số 596/QĐ-UBND ngày 22/2/2021 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt khung Chương trình giáo dục địa phương tỉnh Hưng Yên.

Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn tại Công văn số 269/CV-PGD&ĐT ngày 04/8/2021 của Phòng GD&ĐT về việc xây dựng kế hoạch giáo dục cấp tiểu học với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

Giáo viên cần chỉ rõ nguồn ngữ liệu tài liệu địa phương được thay thế hoạt động nào của các môn Tự nhiên xã hội, Đạo đức, Hoạt động trải nghiệm để hình thành yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động trải nghiệm.

2.2. Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập.

2.3. Tổ chức các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh, các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương (ngoài giờ học chính thức trong ngày).

2.4. Đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được

sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

2.5. Dạy học đúng, đủ nội dung và thời lượng các môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định của chương trình, xác định nội dung, lựa chọn hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng phù hợp cho môn học tự chọn, hoạt động củng cố và hoạt động giáo dục khác.

2.6. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

Sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua nghiên cứu bài học; nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy; thực hiện tiến trình dạy học mỗi bài học thành các hoạt động học với sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành; tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

2.7. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

Thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, Công văn số 301/PGD&ĐT ngày 09/8/2022 của Phòng GD&ĐT Kim Động về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông; bảo đảm phù hợp với kế hoạch

dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá bảo đảm tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan.

Cán bộ, giáo viên tích cực tham dự các lớp tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp kiểm tra, đánh giá.

III. Các hoạt động giáo dục khác.

1. Bồi dưỡng học sinh giỏi; phụ đạo học sinh tiếp thu chậm

1.1. Cấp THCS :

** Bồi dưỡng học sinh giỏi:*

Tổ chức chọn lựa học sinh, thành lập đội tuyển học sinh giỏi các khối lớp. Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9 các môn: Toán, KHTN, Ngữ văn, Lịch sử và Địa lí, Tiếng Anh ; bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 6,7,8 môn Toán và Ngữ văn.

Tổ chức lựa học sinh, thành lập đội tuyển điền kinh học sinh từ khối 6 đến khối 9. Tổ chức huấn luyện từ đầu năm học, chuẩn bị cho các em tham gia cuộc thi điền kinh HS cấp huyện.

Phân công giáo viên thực hiện công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu trong quá trình giảng dạy bộ môn.

TT	Giáo viên	Bồi dưỡng môn, lớp	Ghi chú
1	Trần thị Phương Thảo	Toán 8,9; KHTN 9	
2	Đào Thị Liên	Toán 6,7	
3	Hoàng Thị Tuyết	KHTN 9	
4	Dương Thị Sơn	KHTN 9	
5	Nguyễn Như Lam	Điền kinh 6,7,8,9	
6	Trần Thị Nghĩa	Ngữ văn 8,9	
7	Trần Thị Hảo	Ngữ văn 6	
8	Chu Thị Liên	Ngữ văn 7	

9	Nguyễn Thị Li La	Lịch sử và ĐL 9	
10	Nguyễn Thị Thanh Hương	Tiếng Anh 9	

- *Đối với Ban giám hiệu*

Đ/c Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra đề cương, KHBD của giáo viên.

- *Đối với tổ chuyên môn*

Tổ chức các chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.

Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

- *Đối với giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi*

Lập danh sách đội tuyển theo môn; lựa chọn học sinh nội dung, phương pháp bồi dưỡng phù hợp để đạt kết quả bồi dưỡng cao nhất; đảm bảo chất lượng, chi tiêu đã đề ra; dạy theo lịch của nhà trường và lồng ghép trong quá trình giảng dạy trên lớp và giao bài tập về nhà cho HS.

Thời gian: Bắt đầu bồi dưỡng từ 15/9/2024 đến khi học sinh đi dự thi cấp huyện, cấp tỉnh (nếu có).

** Phụ đạo học sinh tiếp thu chậm:*

Phân công giáo viên môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh lập danh sách học sinh cần phụ đạo và trực tiếp thực hiện phụ đạo. Giáo viên được phân công thực hiện việc phụ đạo trong các tiết dạy chính khóa và trong các tiết dạy thêm trong nhà trường. Trong quá trình giảng dạy, lưu ý nắm bắt năng lực nhận thức của học sinh, phát hiện lỗ hổng về kiến thức của các em; sử dụng các hình thức tổ chức học tập phù hợp, chú trọng khơi gợi, phát huy tính tích cực học tập của học sinh, giúp các em dần tiếp cận chuẩn kiến thức, kỹ năng môn học.

Phó hiệu trưởng chỉ đạo công tác phụ đạo học sinh yếu, kém. Các tổ chuyên môn phối hợp quản lý, đôn đốc việc thực hiện phụ đạo của giáo viên.

1.2. Cấp Tiểu học:

Phó hiệu trưởng chỉ đạo công tác bồi dưỡng và phụ đạo học sinh.

** Bồi dưỡng học sinh có năng khiếu:*

- Hình thức bồi dưỡng: Trong và ngoài giờ học chính khóa.

- Giáo viên chủ nhiệm tuyên truyền, vận động học sinh tham gia các sân chơi kiến thức trên mạng, đôn đốc học sinh tham gia đầy đủ các vòng thi; theo dõi kết

quả các vòng thi của học sinh; cùng giáo viên phụ trách tin học trực tiếp hướng dẫn và tư vấn phương pháp giải các dạng bài tập cho học sinh.

- Nhà trường căn cứ vào tình hình thực tế trong năm học để phân công CBGV bồi dưỡng cho HS có năng khiếu ở khối 5.

- Thường xuyên kiểm tra và thông báo kết quả học sinh đạt được trước lớp vào buổi sinh hoạt để động viên, khuyến khích học sinh tích cực tham gia.

- Khuyến khích học sinh tự luyện ở nhà, đề nghị phụ huynh phối hợp đôn đốc và hướng dẫn học sinh.

*** Phụ đạo học sinh chưa hoàn thành môn học, hoạt động giáo dục**

Hình thức phụ đạo: Trong giờ học chính khóa.

- Ngay từ đầu năm học, nhà trường chỉ đạo giáo viên kết hợp tổ Tư vấn tâm lý học đường tiến hành khảo sát, phân loại học sinh không hoàn thành nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo các nguyên nhân dẫn tới việc đó:

+ Do hoàn cảnh gia đình

+ Do mất căn bản

+ Chưa nhận thức được nhiệm vụ học tập hay nói thông thường là học sinh lười học, không chăm chỉ, chuyên cần

+ Do bị bệnh : Chậm phát triển trí não, tự kỷ, tăng động giảm chú ý...

- Giáo viên chủ nhiệm theo dõi sự tiến bộ của học sinh và có biện pháp phụ đạo hợp lý, kịp thời cho từng đối tượng học sinh; phối hợp với PHHS quan tâm nhắc nhở, đôn đốc hoàn thành các bài tập về nhà; kết hợp với giáo viên bộ môn xây dựng nội dung ôn tập, phụ đạo học sinh của lớp.

2. Hoạt động giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng (cấp THCS).

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 21/8/2018 của UBND tỉnh, Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 18/9/2018 của UBND huyện về thực hiện Đề án giáo dục hướng nghiệp. Nâng cao nhận thức về GDHN và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông cho cán bộ, giáo viên, học sinh của trường.

Tăng cường tổ chức các hoạt động tham quan, tìm hiểu các ngành nghề thực tế nhằm hướng nghiệp cho học sinh.

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS. Trong đó, tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; bồi dưỡng đội ngũ giáo viên thực hiện nhiệm vụ giáo dục hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông.

Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

3. Hoạt động giáo dục STEM – Hướng dẫn nghiên cứu khoa học kỹ thuật

3.1. Cấp THCS:

Triển khai thực hiện GDSTEM phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, phù hợp với kế hoạch giáo dục môn học, bố trí thời lượng hợp lý để có thể đưa các nội dung GDSTEM vào dạy học tích hợp với các môn học ở các khối lớp.

Tổ chức các chuyên đề cấp tổ và cấp trường về xây dựng KH bài dạy có tích hợp nội GDSTEM, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học tích hợp giáo dục STEM. Tổ chức ngày hội STEM tại đơn vị, tạo sân chơi cho học sinh được phát huy khả năng tư duy, sáng tạo, năng lực nghiên cứu, ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ và các phẩm chất nhà khoa học của bản thân (Có KH kèm theo).

Tổ chức thi ý tưởng nghiên cứu KHKT trong học sinh khối lớp 8, 9; lập kế hoạch nghiên cứu đối với từng đề tài đã lựa chọn (ít nhất 02 đề tài). Phân công giáo viên chịu trách nhiệm hướng dẫn học sinh nghiên cứu KHKT.

Tổ chức tốt cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật, vận dụng kiến thức liên môn giải quyết các tình huống thực tiễn cấp trường; lựa chọn sản phẩm dự thi cấp huyện.

3.2. Cấp Tiểu học:

Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT đảm bảo chất lượng và yêu cầu theo quy định.

Cử CBQL, giáo viên tham dự các lớp tập huấn giáo dục STEM; tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề về thực hiện nội dung giáo dục STEM để nâng cao chất lượng đội ngũ thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục STEM cấp Tiểu học. Hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

Tăng cường giáo dục tích hợp một số môn học/HĐGD có trong chương trình vào giáo dục STEM, giúp mở rộng, nâng cao hiệu quả của giáo dục thực hành và hợp tác, thúc đẩy tính sáng tạo của học sinh.

Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM, tạo sự đồng thuận, huy động nguồn lực của cộng đồng triển khai thực hiện hiệu quả giáo dục STEM trong Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học. Căn cứ điều kiện thực tế của địa phương

và nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM đối với cấp Tiểu học đạt chất lượng, hiệu quả.

Tham mưu chính quyền địa phương, các ban, ngành quan tâm bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM tại đơn vị phù hợp với điều kiện của địa phương, của nhà trường theo quy định.

4. Tham gia các cuộc thi, sân chơi kiến thức

a. Đối với giáo viên

Tham gia tích cực, có chất lượng các cuộc thi do các cấp tổ chức.

b. Đối với học sinh

- Tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 cấp huyện.
- Tham dự cuộc thi nghiên cứu KHKT cấp huyện.
- Tham dự thi cuộc thi điền kinh học sinh cấp huyện.
- Tham dự các sân chơi kiến thức trực tuyến theo chỉ đạo của ngành.

5. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học.

5.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (Phụ lục 1.3)

5.2. Tổ chức hoạt động giáo dục theo nhu cầu người học.

- Cấp THCS: Tổ chức dạy học thêm trong nhà trường đối với học sinh lớp 6,7,8,9 theo quy định, trên cơ sở được cấp trên cho phép, được sự đồng thuận, tự nguyện của học sinh và cha mẹ học sinh.

- Cấp Tiểu học: Phối hợp với các công ty giáo dục tổ chức dạy học Giáo dục STEM đối với tất cả các khối lớp; dạy học tiếng Anh làm quen đối với học sinh lớp 1, 2, tổ chức các hoạt động giáo dục tin học cho học sinh lớp 1, dạy học Tiếng Anh – Toán cho học sinh lớp 4, 5, trên cơ sở được cấp trên cho phép và được sự đồng thuận, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh. Thực hiện việc kiểm tra đánh giá theo quy định của Bộ GD&ĐT.

IV. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối với các điểm trường

1. Đối với điểm trường THCS:

Tổ chức học chính khóa 01 ca buổi sáng, mỗi buổi không quá 5 tiết và mỗi tiết là 45 phút. Buổi chiều dành cho dạy học thêm trong nhà trường và các hoạt động giáo dục khác.

Đảm bảo thực hiện đúng, đủ nội dung và thời lượng các môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định của chương trình giáo dục THCS. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm: hoạt động dạy học, giáo dục trong giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoại khóa nhằm giúp học sinh phát

triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển phẩm chất, năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên bậc học tiếp theo.

2. Đối với điểm trường Tiểu học:

Tổ chức dạy học 9 buổi/tuần ở tất cả các khối lớp, mỗi ngày không quá 7 tiết, mỗi tiết 35 phút.

Đảm bảo thực hiện đúng, đủ nội dung và thời lượng các môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định của chương trình giáo dục Tiểu học. Bên cạnh đó, tổ chức dạy học tăng cường môn Toán, Tiếng Việt đối với các khối lớp 1,2,3; dạy học Tiếng Anh tự chọn đối với khối lớp 1, 2; tổ chức hoạt động giáo dục tin học cho học sinh lớp 1; dạy học thí điểm Tiếng Anh - Toán đối với khối lớp 4,5; dạy học Giáo dục STEM đối với tất cả các khối lớp. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà, thời gian nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên và học sinh.

Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển phẩm chất, năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên bậc học tiếp theo.

V. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2023 - 2024 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động GD.

1. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2023 - 2024

Thực hiện Quyết định số 1691/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024 – 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Hưng Yên, khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024 - 2025 tại Trường TH&THCS Vũ Xá cụ thể như sau:

Cấp học		Ngày tựu trường	Ngày khai giảng	Học kỳ I	Học kỳ II	Tổng kết năm học
Cấp Tiểu học	Lớp 1	22/8/2024	05/9/2024	Từ ngày 05/9/2024 đến ngày 17/01/2025	Từ ngày 20/01/2025 đến ngày 24/5/2025 (17 tuần thực học).	Từ ngày 27/5/2025 đến ngày 31/5/2025
	Lớp 2,3,4,5	29/8/2024				

			(18 tuần thực học. Thời gian còn lại dành cho các hoạt động khác)	Thời gian còn lại dành cho các hoạt động khác)	
Cấp THCS	29/8/2024	05/9/2024	Từ ngày 05/9/2024 đến ngày 17/01/2025 (18 tuần thực học. Thời gian còn lại dành cho các hoạt động khác)	Từ ngày 20/01/2025 đến ngày 24/5/2025 (17 tuần thực học. Thời gian còn lại dành cho các hoạt động khác)	Từ ngày 27/5/2025 đến ngày 31/5/2025

- Thời gian tổ chức các hoạt động GD của các khối lớp cấp THCS: Theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (*Phụ lục III-Thời khóa biểu của nhà trường*).

- Thời gian tổ chức các hoạt động GD của các khối lớp cấp Tiểu học: Theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (*Phụ lục 1.4 theo công văn 2345 của Bộ GD&ĐT*).

2. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động GD

*** Các khối lớp cấp Tiểu học:**

(*Phụ lục 2 theo Công văn 2345 của Bộ GD&ĐT*)

*** Các khối lớp cấp THCS:**

(*Phụ lục I và II theo Công văn 5512 của Bộ GD&ĐT*)

E. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

1. Huy động các nguồn lực, tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học để thực hiện tốt chương trình, kế hoạch giáo dục.

Có kế hoạch mua sắm các thiết bị dạy học đáp ứng nhu cầu hoạt động dạy học, giáo dục học sinh. Tăng cường quản lý nhằm đảm bảo sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị hiện có cũng như bảo quản, sửa chữa bổ sung kịp thời các hạng mục cơ sở vật chất, thiết bị đã cũ phục vụ hoạt động dạy và học, tránh thất thoát, lãng phí; khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng dạy học.

Huy động các nguồn tài chính hợp pháp để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo quy định của Bộ GDĐT. Tiếp tục tham mưu các cấp đầu tư kinh phí cải tạo, nâng cấp, xây dựng các hạng mục cơ sở vật chất nhà trường phục vụ các hoạt động giáo dục của nhà trường, đảm bảo an ninh, an toàn trường học. Từng bước tạo dựng trường lớp khang trang, sạch đẹp và an toàn. Sử dụng hiệu quả các nguồn lực được huy động để chuyển hóa thành chất lượng giáo dục của nhà trường.

Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định, đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

Phối hợp với các tổ chức đoàn thể, phụ huynh học sinh tăng cường giáo dục học sinh ý thức giữ gìn cơ sở vật chất chung của trường, lớp.

2. Thực hiện công tác đội ngũ

Tham mưu với cơ quan quản lý về bổ sung đội ngũ đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Trên cơ sở số lượng biên chế được giao, bố trí sử dụng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên hợp lý để đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ giáo dục của nhà trường, của công tác quản lý trong nhà trường, đảm bảo cho các hoạt động giáo dục của nhà trường được thực hiện đúng, đầy đủ và có hiệu quả. Trường chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên cho các môn học, nhất là các môn: Tin học, KHTN, Lịch sử và Địa lý, Mỹ thuật, Âm nhạc, Thể dục, Tư vấn tâm lý học đường,

Tăng cường công tác bồi dưỡng đội ngũ về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đạo đức nhà giáo, quy chế làm việc và bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường. Công khai, dân chủ trong sử dụng, đánh giá, đãi ngộ cán bộ, giáo viên.

Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về chuyên môn nghiệp vụ theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo các thông tư hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Chỉ đạo xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của đơn vị, tổ chuyên môn và giáo viên. Cán bộ, giáo viên tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn do cấp trên tổ chức; tham gia hiệu quả các buổi tập huấn cấp trường và hội thảo chuyên môn cấp cụm trường.

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn; nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả của hội giảng, hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường. Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên về năng lực nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học. Nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, cán bộ phụ trách công tác Đoàn, Đội, giáo viên tư vấn trường học.

Tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng nghiệp vụ cho giáo viên: đổi mới phương pháp, sử dụng phương tiện, trang thiết bị dạy học hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, tổ chức hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt tập thể, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng làm việc nhóm cho học sinh, vv....

Tổ chức kiểm tra đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động theo đúng hướng dẫn của cấp trên. Tăng cường kiểm tra chuyên môn, kiểm tra việc thực hiện quy chế, việc đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh của giáo viên; kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, việc duy trì kỷ cương, nề nếp hoạt động của lãnh đạo các tổ chuyên môn, của bộ phận thiết bị - thư viện. Tổ chức tốt công tác đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp, đánh giá cán bộ quản lý theo chuẩn hiệu trưởng.

3. Thực hiện quy chế chuyên môn

Nâng cao ý thức chấp hành quy chế chuyên môn của giáo viên; đảm bảo kỷ cương, nề nếp trong hoạt động giáo dục của nhà trường; hỗ trợ tích cực cho công tác quản lý, chỉ đạo của lãnh đạo đơn vị; giúp cho việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên được thuận tiện, dễ dàng hơn, đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

Chỉ đạo xây dựng và triển khai thực hiện nghiêm túc các chương trình, kế hoạch giáo dục đã xây dựng, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học trong mọi tình huống.

Duy trì tốt nề nếp sinh hoạt chuyên môn. Thực hiện sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn 2 lần/tháng. Đẩy mạnh đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chuyên môn để đảm bảo đồng hành, hỗ trợ thường xuyên đối với giáo viên. Tăng cường thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học ở tất cả các tổ, khối chuyên môn. Xây dựng các nội dung chuyên đề thiết thực, đa dạng, giúp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong giảng dạy, đáp ứng nhu cầu phát triển chuyên môn của giáo viên.

Phối hợp với tổ chuyên môn thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động đổi mới PPDH và KTĐG của giáo viên. Mặt khác tiến hành kiểm tra toàn diện, kiểm tra chuyên đề hoạt động sư phạm của giáo viên theo kế hoạch. Thường xuyên đưa

nội dung đổi mới PPDH và KTĐG vào các buổi sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn để giáo viên trao đổi, thảo luận, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau. Tăng cường các hoạt động dự giờ để giáo viên có cơ hội chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm trong dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực, học sinh.

Hàng năm, nhà trường tiến hành kiểm tra, đánh giá chất lượng đội ngũ GV thông qua hình thức dự giờ, thăm lớp, kiểm tra đột xuất.... Từ đó xác định được nhân sự nào cần được đào tạo, bồi dưỡng và bồi dưỡng ở lĩnh vực nào để phát huy tối đa tiềm năng của cá nhân và đóng góp nhiều nhất cho sự phát triển của nhà trường.

4. Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

4.1. Cấp THCS:

Đẩy mạnh thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức dạy học, dạy học phân hóa theo năng lực của học sinh, theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông, tạo sự chuyển biến và nâng cao chất lượng giáo dục.

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Dạy học thông qua tổ chức các hoạt động học tập. Từ đó giúp học sinh phát triển phẩm chất, năng lực của mình.

Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 301/PGDĐT ngày 09/8/2022 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

Tăng cường sử dụng hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học, ứng dụng hợp lý công nghệ thông tin phù hợp với nội dung học và đối tượng học sinh.

Sử dụng hệ thống câu hỏi, bài tập, nhiệm vụ học tập phù hợp với các đối tượng trong tiến trình dạy học; chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, từ những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi, phát hiện kiến thức mới, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết tình huống; đảm bảo học sinh có được kiến thức, kỹ năng để đáp ứng yêu cầu học tập.

Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống. Thực hiện dạy học gắn lý thuyết với thực hành; tổ chức các

hoạt động trải nghiệm, tham quan thực tế, vận dụng kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống của học sinh.

4.2. Cấp Tiểu học:

- Tiếp tục thực hiện Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột”; chú trọng chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột; Tăng cường sử dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực đã được tổ chuyên môn tổ chức chuyên đề. Ban giám hiệu, Tổ trưởng tổ chuyên môn thường xuyên dự giờ thăm lớp để giúp đỡ giáo viên trong quá trình tổ chức dạy học phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

- Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học môn Tiếng Việt theo công văn số 301/PGD&ĐT ngày 09/8/2022 của Phòng GD&ĐT Kim Động về hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá môn ngữ văn ở trường phổ thông. Giáo viên dành nhiều thời gian các hoạt động thực hành, vận dụng, trình bày, thảo luận để rèn kỹ năng đọc, viết, nói, nghe và cảm thụ thẩm mỹ theo yêu cầu mức độ của từng lớp học, cấp học. Trong quá trình dạy học, giáo viên cần giao nhiệm vụ học tập rõ ràng, phù hợp với khả năng của học sinh; nêu cụ thể các yêu cầu về sản phẩm mà học sinh phải hoàn thành; chú trọng kiểm tra, đánh giá, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập. Đối với dạy đọc, xác định rõ mục đích giúp học sinh biết cách đọc và tự đọc hiểu văn bản; chú ý trang bị cho HS công cụ, cách thức để đọc hiểu các văn bản có cùng thể loại với văn bản được học. Đối với dạy viết, chú trọng yêu cầu học sinh hình thành ý tưởng, biết cách trình bày mạch lạc, sáng tạo.

5. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá

5.1. Cấp THCS:

Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh. Chú trọng đánh giá trong quá trình dạy học. Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau: Đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập. Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, đề kiểm tra đảm bảo 3 mức độ nhận thức, kết hợp giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành.

Thực hiện đánh giá và xếp loại học sinh theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Với môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 301/PGD&ĐT ngày 09/8/2022 của Phòng GD&ĐT về hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá môn ngữ văn ở trường phổ thông.

Với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

Tổ chức tập huấn giáo viên về nâng cao năng lực đánh giá học sinh, năng lực ra đề kiểm tra định kỳ theo khối chuyên môn. Ban Giám hiệu, Tổ trưởng tổ chuyên môn làm tốt công tác duyệt đề kiểm tra định kỳ của giáo viên bộ môn, kịp thời hỗ trợ, tư vấn, giúp giáo viên thực hiện tốt việc kiểm tra, đánh giá học sinh.

5.2. Cấp Tiểu học:

Thực hiện kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh. Chú trọng đánh giá trong quá trình dạy học. Thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định.

Thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá môn Tiếng Việt theo công văn số 301/PGD&ĐT ngày 09/8/2022 của Phòng GD&ĐT Kim Động về hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá môn ngữ văn ở trường phổ thông: Việc đánh giá học sinh cần đảm bảo nguyên tắc phát huy được những mặt tích cực của cá tính, trí tưởng tượng, năng lực ngôn ngữ, năng lực văn học, năng lực tư duy hình tượng và tư duy logic của học sinh; Tập trung thiết kế và sử dụng các câu hỏi, bài tập yêu cầu học sinh vận dụng kiến thức đã học và kỹ năng đọc, viết,

nói, nghe vào bối cảnh ngữ liệu mới; tạo cơ hội để học sinh khám phá những tri thức mới, đề xuất ý tưởng và tạo ra sản phẩm mới; gợi mở những liên tưởng, tưởng tượng, huy động được vốn sống vào quá trình đọc, viết, nói, nghe; Trong đánh giá kết quả học tập cuối học kì, cuối năm học, cuối cấp học, tránh dùng lại các văn bản đã học trong sách giáo khoa làm ngữ liệu xây dựng các đề kiểm tra đọc hiểu và viết để đánh giá chính xác năng lực học sinh, khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn; Khuyến khích việc xây dựng và sử dụng các đề mở trong kiểm tra, đánh giá để phát huy cao nhất khả năng sáng tạo của học sinh. Xây dựng bộ công cụ đánh giá để hạn chế tính chủ quan của người chấm. Khi nhận xét đánh giá các sản phẩm của học sinh, cần tôn trọng và khuyến khích cách nghĩ, cách cảm thụ riêng của học sinh trên nguyên tắc không vi phạm những chuẩn mực đạo đức, văn hóa và pháp luật.

6. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục

Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ số, thư viện số, quản lý hồ sơ giáo dục trên môi trường số nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý của Ban Giám hiệu nhà trường, thuận lợi cho giáo viên trong việc sử dụng và theo dõi quá trình học tập của học sinh; bảo mật và lưu trữ an toàn dữ liệu.

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn với hình thức trực tuyến đạt tối thiểu từ 2% đến 5% ở khối tiểu học.

Khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trực tuyến trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

G. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Phân công nhiệm vụ.

1.1. Đối với Hiệu trưởng

Chủ trì xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch; tổ chức đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch trong từng học kì; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tham gia xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình có liên quan đến sự phát triển của nhà trường; tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

Tổ chức thực hiện công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Xây dựng và chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường.

Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ.

Chủ trì xây dựng các tiêu chí thi đua trong nhà trường.

Ban hành quyết định thành lập, kiện toàn các tổ chuyên môn; quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn.

Phân công nhiệm vụ phù hợp năng lực, phẩm chất, sở trường của giáo viên và nhân viên nhà trường.

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện và kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 của giáo viên.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

Thực hiện công khai các hoạt động của nhà trường trong quá trình tổ chức thực hiện để nhận được sự phối hợp tốt từ cha mẹ học sinh và cộng đồng.

1.2. Đối với Phó hiệu trưởng

Phối hợp xây dựng KHGD nhà trường; xây dựng kế hoạch cụ thể về công tác chuyên môn, kiểm tra thực hiện kế hoạch của các bộ phận, tổ chuyên môn.

Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục tập thể; hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ và các hoạt động giáo dục khác trong nhà trường.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng quy định. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn; kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy, nội dung và phương pháp giảng dạy của giáo viên; kiểm tra, giám sát sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

1.3. Đối với Tổ trưởng tổ chuyên môn

Xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ; triển khai, tổ chức thực hiện các hoạt động chuyên môn trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học. Chỉ đạo tổ thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá và lựa chọn nội dung dạy học, tháo gỡ những vấn đề giáo viên vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ. Tổng hợp, báo cáo chất lượng giáo dục của tổ. Tham gia tổ chức hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác của trường.

1.4. Đối với giáo viên

Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục, đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

Quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn. Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục ở địa phương.

Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Ban Giám hiệu và các cấp quản lý giáo dục.

Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

1.5. Đối với Chủ tịch công đoàn, Tổng phụ trách Đội

Tuyên truyền, vận động các thành viên thực hiện tốt chương trình hành động của tổ chức mình, đóng góp ý kiến xây dựng kế hoạch nhà trường. Triển

khai thực hiện kế hoạch giáo dục của trường trong đoàn thể được phân công phụ trách.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Công đoàn, Đội Thiếu niên Tiền phong và Sao Nhi đồng ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

Phối hợp với Ban Giám hiệu, tổ chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

1.6. Đối với nhân viên thư viện, thiết bị

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động thư viện, thiết bị dạy học.

Quản lý phòng thư viện, thiết bị; phụ trách các phần mềm quản lý thư viện, thiết bị dạy học của trường. Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách, Ngày hội STEM và cuộc thi làm thiết bị, đồ dùng dạy học, về mua sắm bổ sung sách, tài liệu, trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên.

2. Công tác kiểm tra.

Tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên; kiểm tra hoạt động của các Tổ chuyên môn, các bộ phận. Thực hiện kiểm tra định kỳ, kiểm tra chuyên đề theo kế hoạch, đảm bảo việc chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy chế làm việc của cán bộ, giáo viên .

Thường xuyên giám sát sinh hoạt của tổ nhóm chuyên môn, kiểm tra việc sử dụng thiết bị dạy học, sử dụng phòng học bộ môn, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học của giáo viên.

Qua kiểm tra, đánh giá đúng thực trạng, chỉ rõ những ưu, khuyết điểm của giáo viên, nhân viên để kịp thời động viên, nhắc nhở, xử lý, khắc phục; giúp người được kiểm tra nhận ra điểm mạnh, điểm yếu của mình để tăng cường hoạt động tự kiểm tra, tự bồi dưỡng một cách hiệu quả và thiết thực.

Việc tổ chức kiểm tra phải đúng quy trình, đảm bảo tính công khai, dân chủ, chính xác, trung thực, khách quan, kịp thời, không trùng lặp, không làm cản trở hoạt động bình thường của bộ phận, cá nhân được kiểm tra và phải thực hiện theo đúng quy trình kiểm tra.

3. Chế độ thông tin, báo cáo.

Các cá nhân và các bộ phận được phân công nhiệm vụ có trách nhiệm: Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng qui định. Sử dụng, lưu trữ và bảo quản tốt. Theo dõi, thống kê - tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt công tác được giao cho Hiệu trưởng và cấp trên.

Phó Hiệu trưởng thực hiện chế độ báo cáo theo yêu cầu của Hiệu trưởng và yêu cầu của Phòng GD&ĐT.

Giáo viên chịu trách nhiệm báo cáo trung thực kết quả giáo dục của lớp mình phụ trách. Cập nhật kết quả giáo dục kịp thời trên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành.

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2024 - 2025 của trường TH&THCS Vũ Xá. Kế hoạch được phổ biến đến toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên của nhà trường và là căn cứ để các bộ phận, đoàn thể, tổ, nhóm chuyên môn, giáo viên ... trong nhà trường xây dựng kế hoạch để thực hiện. Kế hoạch được công bố trên Website của nhà trường; trong quá trình tổ chức thực hiện có thể thay đổi, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu công tác và tình hình thực tế của nhà trường./.

Nơi nhận :

- PGD&ĐT/ (để báo cáo);
- Ban Chi ủy (để chỉ đạo);
- Các bộ phận, đoàn thể, GV, NV trong nhà trường (t/h);
- Hội CMHS/(để phối hợp);
- Webside của trường;
- Lưu.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thanh Thúy

